Không chỉ nói, NGHE bạn mình nói cũng là một phần rất quan trọng của giao tiếp

Hướng Dẫn Kaiwa
CLB Tiếng Nhật JVC

phương pháp luyện tập

- luyện nghe
  - Luyện tập
    - Nghe vô thức
    - Nghe có ý thức
      - Memo
      - Tra từ điển
    - Nghe hiểu
      - Lặp đi lặp lại
  - Hoạt dụng
    - Youtube
    - Radio
    - Nghe trực tiếp
  - Youtube rất hay!!!
    - Chương trình tivi
      - しゃべくり００７
      - 世界番付
      - ホンマでっか
    - Nghe Nhạc
      - AAA
      - EXILE
      - 平井堅
    - Vlog
- luyện nói
  - Nói lặp lại (Shadowing)
    - Phát âm chuẩn
    - Lặp lại
    - Nói đuổi
  - Nói chuyện tiếng nhật
    - Trực tiếp
    - Skype
  - GDM

Chú ý

- không sợ sai
- phát âm rõ ràng
- không chỉ nói, mà còn nghe bạn nói
- vừa hội thoại vừa sử dụng từ điển

Cấp độ 3 (không dễ lắm) ý kiến, đánh giá, phản biện

- đánh giá (nêu điểm tốt, điểm xấu)
  - về cuốn sách đã đọc
  - về phương pháp học tập của đối phương
  - vấn đề xã hội
  - ..v..v..
- ý kiến (đồng ý, không đồng ý)
  - về cuốn sách đã đọc
  - về phương pháp học tập của đối phương
  - vấn đề xã hội
  - về quan điểm của đối phương
  - ..v..v..
- phản biện (bảo vệ luận điểm của mình)
- cùng nhau học tiếng Nhật
  - hỏi về các điểm ngữ pháp
  - từ vựng, câu nói hay
  - nói về những khó khăn trong học tập
  - ..v..v..
- chủ đề Nhật Bản
  - vấn đề xã hội hiện nay
  - ý kiến, phản biện về
    - con người Nhật
    - văn hoá Nhật
    - ..v..v..

Cấp độ 1 (rất dễ) tả, kể

- giới thiệu
  - bản thân
  - gia đình
  - trường học
  - quê hương
  - công ty
  - ..v..v..
- kể lại một sự thực
  - của bản thân
  - của bạn bè
  - của gia đình
  - ..v..v..
- cùng nhau học tiếng Nhật
  - hỏi về các điểm ngữ pháp
  - từ vựng, câu nói hay
  - nói về những khó khăn trong học tập
  - ..v..v..
- chủ đề Nhật Bản
  - món ăn yêu thích
  - thông tin về Nhật mình biết
  - ..v..v..

Cấp độ 2 (dễ bình thường) thuật lại câu chuyện có cảm xúc

- kể về kỷ niệm ngày xưa
  - với người yêu
  - với gia đình
  - với bạn bè
  - của cá nhân
  - ..v..v..
- tả về
  - bản thân
    - ngoại hình
    - tính cách
    - thói quen
    - サブトピック 5
    - ..v..v..
  - bạn thân
    - ngoại hình
    - tính cách
    - thói quen
    - ..v..v..
  - người thân (bố, mẹ..v..v..)
    - ngoại hình
    - tính cách
    - thói quen
    - ..v..v..
- Giới thiệu về
  - bí kíp
    - học tiếng Nhật
    - học tập nói chung
    - nấu ăn
    - ..v..v..
  - mục tiêu của bản thân trong 6 tháng, 1 năm, 3 năm, 5,10 năm
- cùng nhau học tiếng Nhật
  - hỏi về các điểm ngữ pháp
  - từ vựng, câu nói hay
  - nói về những khó khăn trong học tập
  - ..v..v..
- chủ đề Nhật Bản
  - văn hoá Nhật
  - con người Nhật
  - lịch sử Nhật
  - xã hội Nhật
  - đất nước Nhật
  - ..v..v..